

Số: 87/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 28 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 90/2025/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 11 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1 Anh Lê Thanh T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Tổ B, ấp H, xã H, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là Tổ B, khóm H, phường C, tỉnh Đồng Tháp).

2. Chị Nguyễn Thị Bé T1, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Tổ B, khóm B, Phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là Tổ B, khóm B, phường C, tỉnh Đồng Tháp)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Thanh T và chị Nguyễn Thị B Tiền tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là phường C, tỉnh Đồng Tháp) và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 117, ngày 15/12/2022 là hợp pháp. Nay các bên thừa nhận tình cảm không còn và thống nhất ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Lê Thanh T và chị Nguyễn Thị B Tiền có 01 con chung tên Lê Đăng K, sinh ngày 03/4/2023, hiện con chung đang sống với chị T1. Sau khi ly hôn, anh T và chị T1 thống nhất giao con chung tên Lê Đăng K cho chị Nguyễn Thị B Tiền trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Về cấp dưỡng: Anh T và chị T1 thống nhất anh T cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng với mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 11 năm 2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Thanh T và chị Nguyễn Thị Bé T1 tự nguyện chịu lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Thanh T và chị Nguyễn Thị Bé T1 thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Thanh T và chị Nguyễn Thị B Tiền có 01 con chung tên Lê Đăng K, sinh ngày 03/4/2023, hiện con chung đang sống với chị T1. Sau khi ly hôn, anh T và chị T1 thống nhất giao con chung tên Lê Đăng K cho chị Nguyễn Thị B Tiền trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

- Về cấp dưỡng: Anh T và chị T1 thống nhất anh T cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Thanh T và chị Nguyễn Thị B Tiền tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007611 ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Như vậy, anh Lê Thanh T và chị Nguyễn Thị Bé T1 đã nộp xong lệ phí Tòa án sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 6 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Số 117, ngày 15/12/2022);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hiền